

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG GIÁNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

LÊ XUÂN HỒNG

**GIÁ TRỊ VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG TRONG LỄ HỘI Ở TỈNH NAM
ĐỊNH VÀ VIỆC PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ ẤY TRONG GIAI ĐOẠN
HIỆN NAY**

Chuyên ngành : Triết học

Mã số : 60 22 80

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC TRIẾT HỌC

HÀ NỘI – 2011

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh, tiến bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta khẳng định: Phát triển kinh tế là trọng tâm, công tác xây dựng Đảng là then chốt; xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc vừa là mục tiêu, vừa là động lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước, Đảng ta đã xác định, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một trong tám đặc trưng cơ bản của chế độ xã hội mới mà chúng ta xây dựng. Một trong những nhiệm vụ hàng đầu của việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc chính là giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc.

Quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và mở rộng quan hệ quốc tế trong xu thế toàn cầu hóa đang hàng ngày, hàng giờ tác động và tạo ra nhiều thay đổi trong đời sống kinh tế - xã hội. Mức sống của nhân dân được cải thiện đã tạo điều kiện để phát triển các nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của cá nhân và cộng đồng. Hàng loạt các giá trị mới được hình thành, góp phần làm đa dạng và phong phú lối sống của các tầng lớp nhân dân. Giá trị văn hoá truyền thống nói chung, giá trị văn hoá truyền thống của lễ hội nói riêng tiếp tục khẳng định được sức sống bền vững và vai trò là động lực của sự phát triển. Song, đã xuất hiện những biểu hiện, những xu hướng biến đổi tiêu cực cần nhận thức rõ và có giải pháp khắc phục.

Theo thống kê của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hiện cả nước có 7.966 lễ hội với nhiều loại hình khác nhau. Nhu cầu tổ chức lễ hội đã lan toả ở hầu hết các địa phương trong cả nước, các lễ hội có nhiều chuyển biến tích cực: vừa giữ gìn, phát huy những nét đẹp văn hoá truyền thống; vừa kết hợp nhuần nhuyễn những yếu tố hiện đại, phát huy được tác dụng tích cực của lễ hội, nêu cao ý nghĩa giáo dục truyền thống. Lễ hội đáp ứng một cách thiết thực, hiệu quả đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân trong tổ chức nghi lễ và hưởng thụ các hoạt động hội, tri ân công đức các anh hùng dân tộc, danh nhân văn hoá, các bậc tiền bối đã có công dựng nước và giữ nước, đấu tranh giải phóng dân tộc. Qua sinh hoạt lễ hội nhân dân được hưởng thụ và sáng tạo văn hoá.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, không ít lễ hội còn nặng về phân lễ, phân hội bị lạm dụng, còn nhiều lễ hội có khuynh hướng thương mại hoá, không ít hiện tượng thiếu lành mạnh xuất hiện làm phiền lòng du khách như dịch vụ khăn thuê, xóc thẻ, bán ấn, xem bói, chèo kéo khách tham gia các trò chơi cá cược, các dạng cờ bạc... điều này đang làm phai mờ, xói mòn những giá trị văn hoá truyền thống của các lễ hội.

Thực trạng này đòi hỏi các nhà nghiên cứu cần tiếp tục tập trung làm rõ những vấn đề về mặt lý luận như: giá trị và hệ giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam; các

giá trị văn hoá thể hiện trong các lễ hội truyền thống; cơ sở khoa học, ý nghĩa lịch sử và giá trị văn hoá để khôi phục và tổ chức lễ hội truyền thống nói chung, của từng vùng, miền và lễ hội cụ thể nói riêng; đặc biệt là sự biến đổi của các giá trị văn hoá trong lễ hội truyền thống hiện nay... Những vấn đề lý luận này đã được hàng trăm nhà nghiên cứu quan tâm ở nhiều góc độ, phạm vi, mức độ khác nhau và đã có hàng trăm ấn phẩm được xuất bản. Nó cho thấy sự đa dạng, phong phú trong lĩnh vực văn hoá, có nhiều vấn đề còn đang được tranh luận trong giới nghiên cứu, thậm chí các quan điểm của các nhà nghiên cứu đôi khi còn trái ngược nhau. Điều này, chứng tỏ rằng về mặt lý luận vấn đề này vẫn đang còn mang tính cấp thiết.

Về mặt thực tiễn, từ khi ra đời Nghị quyết Trung ương 5 (khoá VIII) về *Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* thì ở nước ta đã tổ chức nhiều chương trình hoạt động văn hoá ở các lĩnh vực, cấp độ, phạm vi với những tính chất, đặc điểm khác nhau. Hầu hết, các cấp, các ngành, các địa phương đều có chương trình hành động để triển khai Nghị quyết, trong đó việc khôi phục và tổ chức lễ hội truyền thống được các địa phương rất quan tâm thực hiện. Nhưng, qua việc tổ chức lễ hội ở các địa phương những năm qua đã và đang xuất hiện nhiều vấn đề đòi hỏi phải tính toán, cân nhắc kỹ lưỡng, có kế hoạch chi tiết, cụ thể về mở lễ hội. Đây là vấn đề cần được và nghiên cứu kỹ lưỡng và có các bước thử nghiệm để đảm bảo sự hài hoà giữa phát triển kinh tế của địa phương với giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống của lễ hội.

Tuy vậy, tác giả không có tham vọng xây dựng một hệ thống lý thuyết hoàn chỉnh, mà trong phạm vi hiểu biết của mình, cố gắng học hỏi, kế thừa kết quả các công trình nghiên cứu, lựa chọn cho đề tài của mình những khái niệm công cụ để tìm hiểu về giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội của một địa phương cụ thể và đề xuất giải pháp cơ bản nhằm phát huy các giá trị ấy.

Xuất phát từ nhận thức và mong muốn đó, tôi chọn đề tài ***“Giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở tỉnh Nam Định và việc phát huy các giá trị ấy trong giai đoạn hiện nay”*** làm luận văn tốt nghiệp thạc sĩ triết học.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài.

Văn hoá và giá trị văn hoá truyền thống là đề tài đã thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. Các công trình nghiên cứu về giá trị văn hoá truyền thống rất phong phú, đa dạng trên những phạm vi và góc độ khác nhau.

** Các công trình, tác phẩm, bài viết đi sâu mặt lý luận, phương pháp luận về văn hoá, giá trị văn hoá truyền thống:*

- Công trình của Hồ Bá Thâm *“Bản sắc văn hóa dân tộc”*, Nxb Văn hóa Thông tin, 2003; Ngô Đức Thịnh, Hoàng Vinh *“Một số vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng văn hóa ở nước ta”* Viện Văn hóa, Nxb VHTT, 1999; Trường Lưu *“Văn hóa một số vấn đề lý luận”* Nxb CTQG, 1999. Bài viết của Ngô Đức Thịnh *“Một số vấn đề lý luận nghiên*

cứu hệ giá trị văn hoá truyền thống trong đổi mới và hội nhập” Đề tài KX.03.14/06-10 TP.HCM-Biên Hoà, 2009.

- Trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay, việc nghiên cứu các giá trị văn hoá truyền thống trước tác động và yêu cầu của việc thực hiện cơ chế thị trường, của mở rộng giao lưu quốc tế càng thu hút các nhà nghiên cứu quan tâm, nhằm xác định những giá trị cần được kế thừa và phát huy trong điều kiện mới. Các bài báo, công trình nghiên cứu đã xây dựng được các quan niệm về giá trị và xác định được hệ giá trị văn hoá truyền thống dưới nhiều góc độ tiếp cận khác nhau, tiêu biểu như: Phạm An Ninh “*Quan niệm về giá trị và hệ giá trị văn hoá*” Đề tài KX.03.14/06-10 TP.HCM-Biên Hoà, 2009; Hoàng Chí Bảo “*Hệ giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập*”, Tạp chí cộng sản, số 5, 2007; Hà Minh Đức “*Giá trị văn hoá, nhận thức và chuyển đổi*” Tạp chí Viện văn học, 2009; Lê Thị Lan “*Nội dung và vị thế của giá trị truyền thống Việt Nam trong giá trị nhân loại*” Tạp chí triết học, số 7/2001...

- Những nghiên cứu về bảo tồn, phát huy bản sắc và các giá trị văn hoá truyền thống trong giai đoạn hiện nay đã được các tác giả phân tích sâu sắc về mối quan hệ biện chứng giữa bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá; về thực trạng của việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, từ đó đề ra những giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy hiệu quả bản sắc văn hoá Việt Nam. Điển hình là các công trình, bài viết như: Nguyễn Khoa Điềm (chủ biên), “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc*”, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004; Nguyễn Văn Huyền “*Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và vấn đề giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc*” Tạp chí triết học, số 1, 1999; Lê Thị Tuyết Ba “*Vấn đề bảo vệ các giá trị đạo đức truyền thống trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam*” Tạp chí triết học, số 1, 1999; Dương Phú Hiệp “*Quan niệm về mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hoá truyền thống với tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại*” Đề tài KX.03.14/06-10 TP.HCM-Biên Hoà, 2009; Nguyễn Trọng Chuẩn “*Văn hoá Việt Nam và sự phát triển lâu bền của quốc gia*” Tạp chí triết học, số 5, 1998...

- Đáng chú ý là những bài viết, đề tài nghiên cứu về sự biến đổi các giá trị văn hoá nói chung và giá trị văn hoá trong lễ hội nói riêng đã làm rõ được một số giá trị văn hoá trong các lễ hội cụ thể của nhiều vùng miền trên cả nước, như: Nguyễn Thị Hiền Oanh “*Sự chuyển đổi các giá trị văn hoá trong nền kinh tế thị trường*” Đề tài KX.03.14/06-10 TP.HCM-Biên Hoà, 2009; Trần Ngọc Thêm, “*Giá trị và sự chuyển đổi giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam*” Đề tài KX.03.14/06-10 TP.HCM-Biên Hoà, 2009; Tô Duy Hợp “*Bàn về mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại từ hướng tiếp cận hệ giá trị văn hoá*” Đề tài KX.03.14/06-10 TP.HCM-Biên Hoà, 2009; Nguyễn Thị Phương Châm (chủ nhiệm) “*Biến đổi văn hoá ở một số làng thuộc Bắc Ninh trong quá trình đô thị hoá, công nghiệp hoá hiện nay*” Đề tài NCKH, Viện nghiên cứu văn hoá, Viện KHXHVN, 2008...

- Cuốn sách “*Sự biến đổi các giá trị văn hoá trong bối cảnh xây dựng nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*” của Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa do PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc làm chủ biên đã xây dựng được hệ thống lý luận cơ bản về văn hóa, giá trị văn hóa, biến đổi giá trị văn hóa. Đồng thời đã chỉ ra được thực trạng biến đổi các giá trị văn hóa, phát triển văn hóa trong điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay; góp phần bổ sung và hoàn thiện hệ thống đường lối, chính sách về phát triển văn hóa và con người, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, hình thành các giá trị văn hóa mới trong điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế

** Các công trình, tác phẩm chuyên bàn về lễ hội dưới nhiều góc độ khác nhau:*

- Cuốn sách của Phạm Thị Thanh Quy “*Quản lý lễ hội cổ truyền hiện nay*”, Nhà xuất bản Lao động, năm 2009 đã nghiên cứu về thực trạng công tác tổ chức quản lý các lễ hội cổ truyền ở vùng Thủ đô Hà Nội, nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống chống lại những luồng văn hoá ngoại lai, làm biến dạng bản sắc văn hoá dân tộc.

- Công trình đồ sộ “*Kho tàng lễ hội cổ truyền Việt Nam*” của nhiều tác giả, Nhà xuất bản Văn hoá dân tộc và Tạp chí văn hoá nghệ thuật, năm 2000 đã khái quát về lịch sử nghiên cứu lễ hội, nêu lên các tiêu chí phân loại lễ hội và xây dựng phương pháp tiếp cận về lễ hội cổ truyền. Đồng thời, đem lại cái nhìn tổng quan về lễ hội cổ truyền thông qua việc nghiên cứu 211 lễ hội tiêu biểu, với cách sắp xếp và nghiên cứu lễ hội gắn với từng vùng văn hoá, đã có được ý nghĩa lý luận và thực tiễn nhất định trong việc sưu tầm, nghiên cứu lễ hội cổ truyền ở Việt Nam hiện nay.

- Đề tài khoa học “*Lễ hội và các giải pháp quản lý lễ hội trên địa bàn tỉnh Nam Định*” do Sở Văn hoá thông tin tỉnh Nam Định chủ trì, chủ nhiệm đề tài Nguyễn Văn Bút - Phó Giám đốc Sở VHTT Nam Định, thực hiện năm 2007 là công trình nghiên cứu khá đồ sộ, chuyên sâu về lễ hội của tỉnh Nam Định. Đề tài đã nghiên cứu, khảo sát các lễ hội ở Nam Định một cách có hệ thống, chọn lọc đưa ra nhận định khách quan về các lễ hội, nghiên cứu, khảo tả chi tiết các lễ hội điển hình, đề tài cũng đã chỉ ra những mặt tích cực và tồn tại trong tổ chức và quản lý lễ hội, từ đó khuyến nghị một số giải pháp cụ thể về tổ chức và quản lý lễ hội ở Nam Định hiện nay.

Các công trình, tác phẩm đã đi sâu về mặt lý luận, phương pháp nghiên cứu và xây dựng được những quan niệm về giá trị, hệ giá trị văn hoá truyền thống, đã trình bày hệ thống các lễ hội truyền thống, những giá trị văn hoá của nhiều lễ hội trên cả nước. Qua đó, các công trình nghiên cứu đã chỉ ra một số biến đổi của lễ hội và giá trị văn hoá của lễ hội. Song, việc nghiên cứu dưới góc độ triết học về giá trị văn hoá truyền thống trong các lễ hội ở tỉnh Nam Định thì chưa được thực hiện một cách hệ thống. Mặt khác do tác động mạnh của mặt trái kinh tế thị trường, của đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nói chung và công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn nói riêng, những giá trị văn hoá truyền thống trong các lễ hội ở tỉnh Nam

Định đang có xu hướng biến đổi phức tạp. Do vậy, cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu để có nhận thức đúng đắn, sâu sắc về sự biến đổi đó, thấy được những vấn đề bức thiết đang đặt ra và đề ra giải pháp phát huy tốt hơn nữa các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định. Chính vì vậy, đề tài “*Giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở tỉnh Nam Định và việc phát huy các giá trị ấy trong giai đoạn hiện nay*” nhằm góp phần thực hiện yêu cầu này, có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận văn.

3.1. Mục đích nghiên cứu.

Làm rõ các giá trị văn hoá truyền thống và sự biến đổi của các giá trị ấy trong lễ hội ở Nam Định, đưa ra một số giải pháp nhằm phát huy tốt hơn nữa các giá trị đó.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu.

Để đạt được mục đích đã nêu trên, luận văn tập trung giải quyết những nhiệm vụ chính sau:

- + Mô tả một số lễ hội truyền thống tiêu biểu và khái quát một số giá trị văn hoá truyền thống trong các lễ hội ở Nam Định.

- + Phân tích thực trạng sự biến đổi của các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định và những vấn đề đặt ra hiện nay.

- + Đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy tốt hơn nữa các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định giai đoạn hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

4.1. Đối tượng nghiên cứu.

Với mục đích và nhiệm vụ đã trình bày ở trên, luận văn xác định đối tượng nghiên cứu là các giá trị văn hoá trong lễ hội truyền thống ở Nam Định dưới góc độ triết học.

4.2. Phạm vi nghiên cứu.

Luận văn tập trung nghiên cứu các lễ hội truyền thống tiêu biểu ở Nam Định do chính quyền và nhân dân địa phương tổ chức trong giai đoạn hiện nay.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.

5.1. Cơ sở lý luận.

Luận văn dựa trên quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng ta về văn hoá, bản sắc văn hoá, giá trị văn hoá truyền thống.

Luận văn kế thừa kết quả của các công trình, đề tài nghiên cứu liên quan đến nội dung được đề cập trong luận văn.

5.2. Phương pháp nghiên cứu.

Luận văn sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử để phân tích, làm rõ các vấn đề; đồng thời kết hợp sử dụng các phương pháp: lịch sử và logic; phân tích và tổng hợp; quy nạp và diễn dịch; điều tra thực tế, so sánh, trừu tượng hoá, khái quát hoá... nhằm đạt mục đích và nhiệm vụ mà luận văn đã đề ra.

6. Đóng góp mới về khoa học và ý nghĩa của luận văn.

Luận văn làm rõ một số giá trị văn hoá truyền thống trong các lễ hội ở Nam Định, phân tích thực trạng sự biến đổi của các giá trị văn hoá ấy; bước đầu đề xuất một số giải pháp định hướng phát huy hơn nữa các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định giai đoạn hiện nay.

Kết quả nghiên cứu của luận văn có thể được sử dụng làm cơ sở lý luận trong việc hoạch định chính sách, quy chế tổ chức và quản lý lễ hội của địa phương, làm cho các giá trị văn hoá truyền thống được phát huy hơn nữa và lễ hội ngày một tốt hơn.

7. Kết cấu của luận văn.

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm 2 chương, 4 tiết:

Chương 1: Giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định

Chương 2: Sự biến đổi các giá trị văn hóa truyền thống trong lễ hội ở Nam Định và giải pháp phát huy các giá trị ấy hiện nay.

Chương 1

GIÁ TRỊ VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG TRONG LỄ HỘI Ở NAM ĐỊNH

1.1. Giá trị văn hoá truyền thống và lễ hội truyền thống.

1.1.1. Giá trị truyền thống và giá trị văn hoá truyền thống.

1.1.1.1. Giá trị và giá trị văn hoá.

Giá trị (*Value*) là một khái niệm của nhiều bộ môn khoa học khác nhau, trong mỗi bộ môn khoa học, nó lại mang những hàm nghĩa rộng, hẹp, cụ thể khác nhau. Có nhiều cách tiếp cận khác nhau, song cách tiếp cận giá trị từ góc độ triết học được xem là có tính khái quát nhất: giá trị “là một phạm trù triết học dùng để chỉ ý nghĩa tích cực của các sự vật, hiện tượng, quá trình, quan hệ... (cả vật chất lẫn tinh thần) đối với một cá nhân, một cộng đồng, một giai cấp, một xã hội hay toàn thể nhân loại trong một điều kiện lịch sử cụ thể. Điều đó cũng có nghĩa là, các sự vật, hiện tượng, quá trình, quan hệ... có thể được coi là có giá trị khi chúng có khả năng thoả mãn những nhu cầu vật chất và tinh thần mang tính tích cực, lành mạnh của con người” [40, tr 75].

Văn hoá là một hiện tượng xã hội rất đa dạng, phong phú và phức tạp. Với nghĩa rộng nhất văn hoá là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong lịch sử. Và giá trị văn hoá biểu hiện ở nhiều loại giá trị khác, giá trị văn hoá là hạt nhân, là cái tinh tuý nhất chứa đựng trong các hiện tượng văn hoá.

1.1.1.2. Giá trị truyền thống và giá trị văn hoá truyền thống.

Giá trị văn hoá truyền thống là những giá trị văn hoá bền vững, tiêu biểu cho bản sắc văn hoá dân tộc, có tác động tích cực thúc đẩy sự phát triển của dân tộc đó trong suốt chiều dài lịch sử, được giữ gìn, kế thừa từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Giá trị truyền thống của một cộng đồng, dân tộc là sự kết tinh toàn bộ tinh hoa được chắt lọc, cô đúc nên từ tất cả các di sản truyền thống trong suốt tiến trình lịch sử của dân tộc, là cái thể hiện cô đọng nhất, độc đáo nhất, rõ nét nhất bản sắc văn hoá dân tộc, là bộ phận cốt lõi nhất làm nên sức mạnh nội sinh của của dân tộc. Cũng như văn hóa, giá trị truyền thống của dân tộc sẽ thay đổi, biến đổi theo sự vận động của lịch sử, của đời sống xã hội. Trong quá trình biến đổi, giá trị truyền thống vẫn giữ được cái cốt lõi của nó và được bổ sung hay thay đổi hình thức cho phù hợp với yêu cầu mới của thực tiễn.

1.1.2. Quan niệm về lễ hội truyền thống.

1.1.2.1. Lễ hội và phân loại lễ hội.

Lễ hội là phương thức sinh hoạt văn hoá cộng đồng gồm các hoạt động nghi lễ và các hoạt động vui chơi, giải trí nhằm đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của các cộng đồng dân cư.

Việc phân loại lễ hội thường được hành trên hai phương diện là về mặt *khoa học* và về mặt *quản lý Nhà nước*.

- Về mặt khoa học, các nhà nghiên cứu đã đưa ra một số cách phân loại lễ hội sau: theo không gian lãnh thổ, quy mô, mức độ và phạm vi ảnh hưởng, chi phối tác động của từng lễ hội; theo thời gian, mùa vụ sản xuất (mang tính nông nghiệp); theo tôn giáo; theo tín ngưỡng; theo tính chất của lễ hội; theo loại hình thiết chế tín ngưỡng - tôn giáo...

- Về mặt quản lý Nhà nước, theo Quy chế lễ hội của Bộ văn hoá thông tin ban hành ngày 23 tháng 8 năm 2001, đã quy định, nội dung phân loại lễ hội gồm: lễ hội dân gian; lễ hội lịch sử cách mạng; lễ hội tôn giáo; lễ hội du nhập từ nước ngoài vào Việt Nam.

1.1.2.2. Lễ hội truyền thống.

Lễ hội truyền thống (hay còn gọi là lễ hội cổ truyền, lễ hội dân gian) là lễ hội được lưu truyền từ năm này sang năm khác, đời này sang đời khác, lặp đi lặp lại theo một chu kỳ nhất định. Lễ hội truyền thống luôn gắn với các địa danh, di tích lịch sử - văn hóa, với các nhân vật như: Thành hoàng làng; Tổ làng nghề; những bậc anh hùng có công dựng nước và giữ nước; danh nhân và gắn với tín ngưỡng dân gian...

Các lễ hội truyền thống có những đặc điểm chung cơ bản về thời gian; không gian; nghi thức tổ chức. Khái quát lại, lễ hội truyền thống có 5 ý nghĩa cơ bản:

- *Thứ nhất*, lễ hội truyền thống hướng con người tới cội nguồn và truyền thống lịch sử.

- *Thứ hai*, lễ hội đáp ứng nhu cầu có kết cộng đồng, biểu dương sức mạnh cộng đồng.

- *Thứ ba*, lễ hội thoả mãn nhu cầu đời sống tâm linh khi lễ hội thuộc về tín ngưỡng, tôn giáo.

- *Thứ tư*, lễ hội thoả mãn nhu cầu hưởng thụ văn hoá của con người.

- *Thứ năm*, lễ hội là môi trường để trao truyền các giá trị văn hoá từ đời này sang đời khác.

1.2. Giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định

1.2.1. Đặc điểm của Nam Định và ảnh hưởng của chúng đối với giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội hiện nay.

Nam Định là tỉnh nằm ở vùng ven biển, phía Đông nam đồng bằng châu thổ sông Hồng, diện tích tự nhiên là 1.641,3 km² (bằng 0,5% diện tích cả nước), có bờ biển dài 72km, có nền khí hậu nhiệt đới và cận nhiệt đới, dân số toàn tỉnh gần 2 triệu người (đứng thứ 6 trong số 63 tỉnh, thành cả nước) đa số là người Kinh. Nam Định gồm 10 đơn vị hành chính (09 huyện và 01 thành phố), 229 xã, phường, thị trấn, 80% dân số làm nông nghiệp, đời sống nhân dân còn thấp.

Trải qua hàng nghìn năm lịch sử, mảnh đất và con người Nam Định đã bồi đắp nên nhiều truyền thống văn hoá như: coi trọng việc thờ cúng tổ tiên, ông bà, cha mẹ, những anh hùng dân tộc, những người học rộng, tài cao, những vị thần có công với nước, những ông tổ làng nghề; tín ngưỡng dân gian thờ Thành hoàng rất phổ biến; các tôn giáo rất phát triển như Phật giáo, Công giáo và Tin lành; lễ hội và sinh hoạt lễ hội - một hoạt động văn hoá cộng đồng làng, xã thường gắn với tín ngưỡng. Những

truyền thống văn hoá đã làm cho Nam Định có bề dày văn hoá truyền thống, ngàn năm văn hiến.

1.2.2. Các lễ hội truyền thống và một số giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định.

1.2.2.1. Các lễ hội truyền thống ở Nam Định.

Nam Định, có 1.655 di tích lịch sử - văn hoá, hàng trăm vùng văn hoá dân gian cổ truyền. Theo thống kê Nam Định có 235 lễ hội truyền thống diễn ra quanh năm nhưng tập trung ở thời điểm: lễ hội mùa xuân và lễ hội mùa thu. Có nhiều lễ hội tiêu biểu với lịch sử hình thành, phát triển từ lâu đời, quy mô lớn, ảnh hưởng sâu đậm trong đời sống cộng đồng, mang đặc trưng của giá trị văn hoá truyền thống Nam Định nói riêng và của Việt Nam nói chung. Tiêu biểu là 06 lễ hội được luận văn nghiên cứu:

- Lễ hội đền Din, xã Nam Dương, huyện Nam Trực được mở từ ngày mùng 1 đến hết ngày mùng 10 tháng 12 âm lịch hàng năm. Là trung tâm thể hiện ý thức cộng đồng và là trung tâm tích tụ văn hoá nghệ thuật. Hàm chứa tư tưởng yêu nước, yêu lao động, tự hào về truyền thống văn hoá vừa kín đáo, vừa sâu xa, vừa lan toả, vừa bao trùm. Có thể nói đây là một bảo tàng sống về sinh hoạt văn hoá tinh thần của người dân nơi đây.

- Lễ hội chùa Keo làng Hành Thiện, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Trường được tổ chức vào 2 thời điểm: hội xuân và hội thu. Hội xuân tổ chức vào ngày mùng 9 tháng Giêng. Hội thu được tổ chức vào tháng Chín âm lịch - đây là lễ hội chính thức được tổ chức rất lớn. Trải qua nghìn năm lịch sử, lễ hội chùa Keo đã kết hợp được các yếu tố văn hoá truyền thống và hiện đại. Thông qua lễ hội chúng ta thấy được sức sống mạnh mẽ của những phong tục, tập quán và nét đẹp văn hoá dân tộc. Các giá trị văn hoá truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, “ý thức cộng đồng”, “hiếu học” có ý nghĩa giáo dục cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

- Lễ hội làng nghề truyền thống Ninh Xá, xã Yên Ninh, huyện Ý Yên được tổ chức đều đặn hai năm một lần vào ngày mùng 6, mùng 7 tháng 3 âm lịch và dịp tết cổ truyền hàng năm. Là lễ hội có nhiều sắc thái văn hoá vừa truyền thống, vừa hiện đại, có ý nghĩa nhằm giáo dục đạo lý truyền thống kính trọng và biết ơn những bậc tiền nhân, truyền thống yêu lao động, ham học hỏi và tinh thần sáng tạo trong sản xuất, trong công cuộc dựng nước và giữ nước.

- Lễ hội chùa Cổ Lễ, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh được tổ chức từ ngày 13 đến 16 tháng 9 âm lịch hàng năm. Lễ hội còn lưu giữ được nhiều nghi thức, trò diễn, trò chơi dân gian đặc sắc như: lễ dâng hương, lễ rước, lễ tế, múa châu rôi, bơi chải, tổ tôm điểm... Những sinh hoạt văn hoá dân gian diễn ra trong lễ hội chùa Cổ Lễ vừa phong phú, đa dạng vừa phản ánh đời sống văn hoá của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước, mang tính cộng đồng, cộng cảm của nhân dân.

- Lễ hội Trần tại thành phố Nam Định gồm Lễ Khai ấn đêm ngày 14 rạng ngày 15 tháng Giêng và lễ hội Trần Hưng Đạo tổ chức từ ngày mùng 10 – 20 tháng 8 âm lịch hàng năm. Là một lễ hội lớn, đặc trưng cho tín ngưỡng thờ Đức Thánh Cha. Lễ hội Trần đã lưu giữ các phong tục cổ truyền, phần nào tái hiện một thời kỳ lịch sử hào hùng của dân tộc, nội dung lịch sử được thể hiện sống động và sâu sắc, nuôi dưỡng, bồi đắp tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất chống ngoại xâm, tâm thức uống nước nhớ nguồn. Lễ hội Trần là niềm tự hào của mỗi người dân Nam Định nói riêng và của mỗi người Việt Nam ghi nhớ về cội nguồn.

- Lễ hội Phủ Dầy, xã Kim Thái, huyện Vụ Bản được tổ chức vào 2 thời điểm là: Hội chợ Viềng ngày mùng 8 tháng Giêng và Lễ hội Thánh Mẫu từ mùng 3 đến mùng 10 tháng 3 âm lịch. Lễ hội Phủ Dầy là 1 trong 5 lễ hội lớn nhất cả nước, đặc trưng cho tín ngưỡng thờ Mẫu ở Việt Nam. Lễ hội giúp con người vừa có thể bày tỏ những tâm tư, khát vọng vừa có dịp bộc lộ các khả năng sáng tạo của chính mình. Sống trong khung cảnh lễ hội, con người có được những giây phút “thăng hoa” để tạm quên đi những nỗi cực nhọc vất vả hàng ngày và tiếp thêm nguồn sức mạnh thiêng liêng để con người tiếp tục sống và lao động.

1.2.2.2. Một số giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định.

Nam Định là tỉnh có nhiều lễ hội, phần lớn là lễ hội làng và có một số lễ hội mang tính vùng rộng lớn, mang tính đặc thù cao. Các lễ hội đều mang phong cách tín ngưỡng thuần Việt, hàm chứa nhiều giá trị văn hoá truyền thống tiêu biểu.

1. Truyền thống yêu nước: Các lễ hội đều gắn liền với các nhân vật có công dựng nước, đánh giặc giữ nước, mở mang bờ cõi tiêu biểu như: Thiên sư Dương Không Lộ; tướng quân Kiều Công Hãn; Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn... Đặc biệt, lễ hội Trần với một hệ thống quần thể di tích là nơi lưu giữ biết bao giá trị văn hoá đặc sắc của dân tộc, là nơi nuôi dưỡng truyền thống yêu nước hào hùng và là niềm tự hào của mọi người dân Nam Định. Truyền thống yêu nước đã thấm sâu vào tâm linh mọi người, qua tín ngưỡng thờ cúng thành hoàng mà hầu hết là những nhân thần có công dựng nước, giữ nước. Các sinh hoạt văn hoá dân gian đậm đà bản sắc dân tộc được các lễ hội lưu giữ góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, tự hào về lịch sử hào hùng của dân tộc, động viên nhân dân hăng say lao động sản xuất, xây dựng và phát triển quê hương.

2. Đạo lý uống nước nhớ nguồn, ý thức cộng đồng: Nam Định hiện đang lưu giữ tín ngưỡng mang đậm phong cách Việt là tục thờ Đức thánh Cha và Đức thánh Mẫu. Những ngày lễ trọng chính là ngày mất của Đức Thánh Trần và Đức Thánh Mẫu, nhiều di tích khác, nhiều lễ hội khác đều tưởng niệm ngày mất (ngày giỗ) của anh hùng dân tộc, các bậc Tổ sư, Thánh sư, Thánh tổ. Lễ hội có các hình thức biểu diễn nghệ thuật dân gian với nội dung giáo dục đạo lý “uống nước nhớ nguồn” để con cháu mãi mãi giữ gìn và phát huy truyền thống.

Mỗi dịp tổ chức lễ hội truyền thống thì cộng đồng làng xã lại thêm gắn kết trong các công việc từ chuẩn bị lễ hội đến tổ chức các hoạt động của lễ hội. Tham gia

lễ hội trước là trở về với nguồn cội, sau là đến với nhau, đồng thời đều thể hiện trách nhiệm của mỗi người với làng xóm, quê hương. Tiêu biểu như: lễ hội đền Dìn, ngoài sự tham gia của nhân dân hai xã Nam Dương và Bình Minh còn thu hút sự tham gia đông đảo của nhân dân 20 xã, thị trấn trong huyện Nam Trực và các huyện lân cận; lễ hội chùa Keo làng Hành Thiện không chỉ quy tụ nhân dân tại làng mà luôn có sức hút sự quan tâm của nhân dân mọi miền đất nước và người dân Hành Thiện ở cả nước ngoài.

3. *Truyền thống hiếu học, yêu lao động*: Bao đời nay người Nam Định luôn lấy tri thức làm trọng. Với nhận thức: tri thức và hiền tài là nguyên khí của quốc gia, từ nhiều thế kỷ trước, các vua Trần đã mở học hiệu ở làng Văn Hưng để đào tạo hiền tài cho đất nước. Liên tục 7 thế kỷ sau, trường thi Nam Định luôn sánh vai cùng với trường thi Hà Nội và các trường thi xứ Đông, xứ Đoài, xứ Thanh, xứ Nghệ,... làm rạng danh nền khoa bảng Việt Nam, người xưa đã từng truyền tụng: "Bắc Kỳ đa sĩ, Nam Định vi ưu" (Bắc Kỳ có nhiều kẻ sĩ, riêng Nam Định nhiều hơn cả). Nam Định có trên 87 vị đại khoa, trong đó có 5 trạng nguyên, 3 bảng nhãn, 3 thám hoa, 14 hoàng giáp, 62 tiến sĩ và phó bảng, trên bia tiến sĩ ở Văn Miếu quốc Tử Giám có 28 vị trạng nguyên, tiến sĩ của Nam Định được khắc tên trong tổng số 1036 người. Nhiều danh nhân khoa bảng được phối thờ trong các di tích lịch sử - văn hoá và thông qua lễ hội, các dòng họ, gia đình vừa thể hiện niềm tự hào, vừa giáo dục con cháu tiếp nối truyền thống hiếu học của cha ông.

Lễ hội truyền thống ở Nam Định đa phần mang tính chất của cư dân nông nghiệp, gắn liền với nền kinh tế nông nghiệp. Lao động cần cù là truyền thống quý báu của người dân, do phải vật lộn với thiên tai, biển dữ, con người nơi đây đã đổ biết bao mồ hôi và xương máu để có được những xóm làng trù phú, cánh đồng tốt tươi. Chính vì vậy, trong các lễ hội truyền thống mọi lễ vật dâng cúng được chuẩn bị rất công phu, chu đáo và theo đúng với những điều quy định của tín ngưỡng dân gian. Những người thay mặt dân làng tham gia các công việc hành lễ được lựa chọn rất cẩn thận với nhiều tiêu chí, trong đó phải là người yêu lao động và lao động giỏi. Các nội dung thi tài trong lễ hội như: biểu diễn tay nghề chạm khắc, thi làm bánh dày, thi thổi cơm, thi nấu cỗ, thi bơi chải... là sự thể hiện lòng quý trọng truyền thống cần cù, yêu lao động của người Nam Định xưa và nay.

4. *Hoà đồng với thiên nhiên*: Người Nam Định xưa và nay luôn chú trọng tư tưởng hoà đồng. Hoà đồng trong tư tưởng tôn giáo, tín ngưỡng, hoà đồng với thiên nhiên, cỏ cây, hoa lá. Sự hoà đồng với thiên nhiên được biểu hiện trong lễ hội truyền thống qua các hoạt động tế lễ, nghi thức rước nước, trò diễn và thú vui chơi rất đa dạng. Ở đó, con người gửi gắm vào thiên nhiên những tình cảm, những mong ước tốt đẹp và thôi thúc con người hành động bảo vệ môi trường tự nhiên.

Chương 2

SỰ BIẾN ĐỔI CÁC GIÁ TRỊ VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG TRONG LỄ HỘI Ở NAM ĐỊNH VÀ GIẢI PHÁP PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ ẤY HIỆN NAY

2.1. Sự biến đổi giá trị văn hoá truyền thống trong các lễ hội ở Nam Định

2.1.1. Những xu hướng biến đổi của các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định hiện nay

2.1.1.1. Tính tất yếu của sự biến đổi các giá trị văn hoá truyền thống

Giá trị văn hoá truyền thống luôn gắn chặt với điều kiện kinh tế - xã hội đã sinh ra nó. Khi điều kiện kinh tế - xã hội thay đổi căn bản tất yếu kéo theo những biến đổi của các giá trị văn hoá truyền thống.

Trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước bắt đầu từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (12 – 1986), thực tiễn của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá mạnh mẽ đã làm cho đời sống kinh tế - văn hoá - xã hội nước ta đều có những thay đổi theo hướng hiện đại. Trong bối cảnh đó giá trị văn hoá truyền thống đã và đang có những biến đổi phức tạp.

2.1.1.2. Xu hướng biến đổi của các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định

Các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định đã và đang biến đổi theo hai xu hướng chủ yếu: xu hướng khôi phục, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống và xu hướng phai nhạt, mai một các giá trị văn hoá truyền thống.

- Xu hướng khôi phục, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống: từ năm 1995 đến nay lễ hội truyền thống ở Nam Định tăng nhanh về quy mô, về số lượng, trung bình mỗi năm có thêm từ 8 đến 10 lễ hội được khôi phục; nguồn kinh phí đầu tư cho việc phục dựng các di tích lịch sử - văn hóa và các lễ hội truyền thống ngày càng lớn; các sinh hoạt, nghi lễ, trò diễn được dàn dựng công phu, có sự kết hợp hài hoà giữa hoạt động lễ và hoạt động hội, giữa vốn cổ truyền và hiện đại. Phần lễ được tổ chức gọn gàng, trang trọng, không rườm rà, phiền phức. Phần hội được tổ chức phù hợp với tính đặc thù của lễ hội đáp ứng nhu cầu đời sống tâm linh và đời sống văn hoá của nhân dân.

- Xu hướng mai một, phai nhạt có biểu hiện rất phức tạp: hoạt động mê tín dị đoan như lên đồng, xem bói, xóc thẻ, bán thẻ, bán sách tử vi; đốt vàng mã tràn lan, lễ vật cầu kỳ, thái quá; coi trọng mục tiêu kinh tế và ý thức thấp kém, sai lệch, tinh thần vô trách nhiệm của chính những người tham dự lễ hội. Sự biến đổi này đang có chiều hướng phát triển mạnh, tác động không tốt tới đời sống văn hoá – xã hội.

2.1.2. Một số vấn đề đặt ra trước sự biến đổi của các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định hiện nay.

Sự biến đổi các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định đang tồn tại 5 vấn đề bức thiết cần nhận thức và giải quyết:

- *Thứ nhất*, tổ chức nghiên cứu, khảo sát để tìm lại những giá trị văn hoá truyền thống đích thực vốn có của mỗi lễ hội, coi đó là một đòi hỏi cấp thiết, quyết định đến việc có hay không tổ chức lễ hội.

- *Thứ hai*, giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội luôn tồn tại trong ý thức, hành vi của con người. Do đó, cần tạo sự chuyển biến nhận thức của nhân dân, các ban, ngành, đoàn thể các cấp, về nội dung, ý nghĩa của giá trị văn hoá truyền thống trong hoạt động lễ hội.

- *Thứ ba*, đặc biệt coi trọng tính đặc thù, tính độc đáo riêng của mỗi lễ hội, tránh tình trạng sao chép đồng loạt dẫn đến sự nhàm chán. Phải bằng mọi cách khôi phục, giữ lại nét riêng của mỗi lễ hội, gắn với truyền thống của mỗi vùng, miền, mỗi di tích lịch sử - văn hoá.

- *Thứ tư*, giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống, làm phong phú hơn nữa các giá trị ấy trong lễ hội là một vấn đề có ý nghĩa lâu dài, cần huy động và tạo điều kiện cho đông đảo nhân dân tham gia.

- *Thứ năm*, kịp thời nhận thức và xử lý hiệu quả những mâu thuẫn tồn tại và phát sinh trong việc tổ chức lễ hội như: mâu thuẫn giữa kế thừa và phát huy các giá trị văn hoá.

2.2. Một số giải pháp nhằm phát huy hơn nữa các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định hiện nay.

2.2.1. *Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và nhân dân về giá trị văn hoá truyền thống.*

2.2.2. *Xã hội hoá việc tổ chức lễ hội theo định hướng của Đảng và sự quản lý của Nhà nước*

2.2.3. *Nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức và quản lý lễ hội.*

2.2.4. *Hoàn thiện chính sách, quy chế tổ chức lễ hội của địa phương.*

2.2.5. *Xây dựng kế hoạch, lựa chọn phương thức tổ chức lễ hội phù hợp với nội dung của từng lễ hội và điều kiện cụ thể của địa phương.*

KẾT LUẬN

Giá trị văn hoá truyền thống là kết quả của quá trình lao động sáng tạo của con người trong những điều kiện lịch sử nhất định, là cái thể hiện cô đọng nhất, độc đáo nhất, rõ nét nhất bản sắc văn hoá dân tộc, là bộ phận cốt lõi nhất làm nên sức mạnh nội sinh của nền văn hoá và bản lĩnh của dân tộc. Giá trị văn hoá truyền thống nói

chung và trong lễ hội nói riêng được giữ gìn, kế thừa từ thế hệ này sang thế hệ khác và có tác động tích cực thúc đẩy sự phát triển của dân tộc trong suốt chiều dài lịch sử.

Hiện nay, cùng với sự phát triển nhanh và phức tạp của lễ hội truyền thống, những giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội đang có sự biến đổi cả tích cực lẫn tiêu cực. Điều này đang tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của đất nước nói chung, của từng địa phương nói riêng.

Nam Định có tới 235 lễ hội truyền thống được tổ chức hàng năm. Trong đó có 6 lễ hội lớn, đặc trưng đó là: lễ hội đền Din; lễ hội chùa Keo; lễ hội làng nghề truyền thống Ninh Xá; lễ hội chùa Cổ Lễ; lễ hội Trần; lễ hội Phủ Dầy. Các lễ hội chứa đựng nhiều giá trị văn hoá truyền thống tiêu biểu như: truyền thống yêu nước; đạo lý uống nước nhớ nguồn, ý thức cộng đồng; truyền thống hiếu học, yêu lao động; hoà đồng với thiên nhiên... Đây là những giá trị văn hoá truyền thống cơ bản, có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử dân tộc cũng như trong quá trình hội nhập quốc tế của đất nước và của tỉnh Nam Định hiện nay.

Sự biến đổi của các giá trị văn hoá truyền thống là tất yếu. Đặc biệt, trong xu thế toàn cầu hoá hiện nay, sự biến đổi các giá trị văn hoá truyền thống của lễ hội có tính hai mặt: vừa được bổ sung những yếu tố mới, những tính quy định mới để giá trị văn hoá truyền thống không bị lỗi thời, lạc hậu; vừa có nguy cơ bị mai một, bị phủ nhận những ý nghĩa tích cực của giá trị văn hoá truyền thống. Sự biến đổi này luôn tuân theo quy luật kế thừa cái truyền thống và tiếp nhận cái mới nảy sinh hoặc du nhập từ bên ngoài.

Những năm qua, bên cạnh kết quả đạt được trên nhiều mặt, các lễ hội truyền thống ở Nam Định cũng đang phải đối mặt với nhiều thách thức, một trong số đó là sự biến đổi của các giá trị văn hoá truyền thống theo hai xu hướng đối lập nhau: *xu hướng khôi phục, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống và xu hướng phai nhạt, mai một của các giá trị văn hoá truyền thống*. Tuy nhiên, cả hai xu hướng này có nhiều biểu hiện đa dạng, phức tạp và đang đặt ra nhiều vấn đề bức thiết đối với việc giữ gìn và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống. Xu hướng khôi phục, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống của lễ hội đang có biểu hiện phát triển tràn lan, kéo theo cả những hủ tục, truyền thống lạc hậu, hoặc bị lợi dụng cho mục đích không văn hoá. Xu hướng phai nhạt, mai một các giá trị văn hoá truyền thống mà biểu hiện là sự thờ ơ, coi thường và dẫn đến phủ nhận các giá trị ấy và thay bằng những yếu tố ngoại lai xa lạ. Nguyên nhân biến đổi tiêu cực của các giá trị văn hoá truyền thống có cả yếu tố khách quan và chủ quan, song chủ yếu là nguyên nhân thuộc về yếu tố chủ quan, trước hết là nhận thức về giá trị văn hoá truyền thống của người tham gia lễ hội còn thấp kém, sai lệch.

Luận văn đã phân tích và nêu lên năm vấn đề bức thiết đang đặt ra và đòi hỏi phải được nhận thức đầy đủ đó là: tìm lại giá trị văn hoá truyền thống đích thực vốn có của mỗi lễ hội; tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của nhân dân, các ban, ngành, đoàn thể, các cấp về nội dung, ý nghĩa của giá trị văn hoá truyền thống trong

lễ hội; coi trọng tính đặc thù, độc đáo của mọi lễ hội, gắn với từng vùng, miền, mỗi di tích lịch sử - văn hoá; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội là quá trình lâu dài mà sự tham gia của đông đảo nhân dân sẽ góp phần quan trọng; kịp thời nhận ra và giải quyết tốt các mâu thuẫn trong việc tổ chức lễ hội.

Thực tế cho thấy, sự phát triển kinh tế - xã hội phụ thuộc rất nhiều vào việc chúng ta có giữ gìn và phát huy tốt các giá trị văn hoá truyền thống mà cha ông ta đã kiến tạo và bồi đắp hay không. Để phát huy những giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định cần phải quán triệt quan điểm của Đảng về xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Mọi hoạt động văn hoá truyền thống cũng như việc tổ chức lễ hội truyền thống đều phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Đảng.

Xuất phát từ thực tế biến đổi các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội ở Nam Định, luận văn đề xuất 5 giải pháp cơ bản nhằm phát huy hơn nữa các giá trị ấy, đó là: tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và nhân dân về giá trị văn hoá truyền thống; xã hội hoá việc tổ chức các lễ hội theo định hướng của Đảng và sự quản lý của Nhà nước; nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức và quản lý lễ hội; hoàn thiện chính sách, quy chế tổ chức lễ hội của địa phương; xây dựng kế hoạch, lựa chọn phương thức tổ chức lễ hội phù hợp với nội dung của từng lễ hội và điều kiện cụ thể của địa phương. Mỗi giải pháp có một ý nghĩa riêng, song đều nhằm khắc phục những nguyên nhân, những biểu hiện tiêu cực của sự biến đổi các giá trị văn hoá truyền thống trong lễ hội. Vì vậy, thực hiện đồng bộ các giải pháp mà luận văn đã đề ra là hết sức cần thiết, đòi hỏi sự vào cuộc của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

Tự hào là mảnh đất ngàn năm văn hiến, Nam Định đã và đang phát huy truyền thống của quê hương cách mạng vững vàng, tự tin đi lên với thế và lực mới để xây dựng và phát triển toàn diện, góp phần làm giàu thêm cho nền văn hoá “tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” nhằm thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.